

KHAI THÁC CÁC GIÁ TRỊ TÀI NGUYÊN DU LỊCH ĐẶC TRƯNG TRONG PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM DU LỊCH THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

Ngô Việt Anh¹, Phạm Hồng Long^{2*}

¹*Trung tâm Bảo tồn Thiên nhiên và Phát triển*

²*Khoa Du lịch học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội*

** Email: phamhonglong@gmail.com*

Ngày nhận bài: 21/02/2024

Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 18/03/2024

Ngày chấp nhận đăng: 28/03/2024

TÓM TẮT

Việc đánh giá các giá trị đặc trưng của tài nguyên du lịch là một trong những nghiên cứu cần thiết trong phát triển du lịch. Bài nghiên cứu này nhằm đánh giá hiện trạng phát triển du lịch cùng các giá trị tài nguyên du lịch đặc trưng của thành phố Uông Bí, trên cơ sở đó đề xuất các định hướng trong phát triển không gian du lịch, phát triển sản phẩm du lịch đặc sắc dựa trên các giá trị đặc trưng của tài nguyên du lịch. Việc đề xuất định hướng sẽ là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp làm cơ sở để nhìn nhận và xây dựng các kế hoạch, chính sách trong phát triển du lịch của địa phương.

Từ khóa: *du lịch, giá trị đặc trưng, Quảng Ninh, Uông Bí.*

EXPLOITING DISTINCTIVE VALUES OF TOURISM RESOURCES IN DEVELOPING TOURISM PRODUCTS IN UONG BI CITY, QUANG NINH PROVINCE

ABSTRACT

Evaluating distinctive values of tourism resources is one of the essential studies in tourism development. This study aims to assess the current state of tourism development, along with distinctive values of tourism resources in Uong Bi City, and proposes directions for spatial development and creating unique tourism products based on these distinctive values. The proposed directions will serve as a foundation for local authorities and businesses to grasp the whole picture and formulate policies/plans for local tourism development.

Keywords: *distinctive values, Quang Ninh, tourism, Uong Bi.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Ngày nay, du lịch là một trong những ngành kinh tế quan trọng của nhiều quốc gia. Trước năm 2019, ngành du lịch lữ hành thế giới đã đóng góp gần 9,2 nghìn tỉ USD vào nền kinh tế thế giới. Tuy nhiên, năm 2020,

đại dịch COVID-19 đã khiến ngành gần như trở về vạch xuất phát, dẫn tới sự sụt giảm 49,1%, gây ra tổn hại nghiêm trọng gần 4,5 nghìn tỉ USD (TH, 2022).

Tại Việt Nam, ngành du lịch, dịch vụ được coi là một trong những động lực phát

triển kinh tế quan trọng của đất nước. Năm 2019, du lịch Việt Nam đạt 755 nghìn tỉ đồng (tương đương 32,8 tỉ USD), trong khi năm 1990 đạt 1.340 tỉ đồng. Trong đó, tổng thu từ khách du lịch quốc tế đạt 421.000 tỉ đồng (tương đương 18,3 tỉ USD), tổng thu từ khách du lịch nội địa đạt 334.000 tỉ đồng (tương đương 14,5 tỉ USD). Tỷ lệ đóng góp trực tiếp của du lịch vào GDP cũng ngày càng tăng (Huy Lê, 2021).

Sau khi trải qua thời kì ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, ngành du lịch tại Việt Nam đã phục hồi mạnh mẽ, biểu hiện qua tốc độ tăng trưởng đáng kinh ngạc. Trong năm 2022, số lượng du khách quốc tế đến Việt Nam đã vượt qua mức 3,66 triệu lượt. Đồng thời, thị trường du lịch nội địa cũng chứng kiến sự bùng nổ đáng kể với tổng số khách nội địa đạt 101,3 triệu lượt, tăng 68,8% so với mục tiêu đề ra ban đầu là 60 triệu lượt. Con số này đã vượt xa so với 85 triệu lượt khách nội địa năm 2019, trước khi dịch bệnh bùng phát. Tổng thu nhập từ ngành du lịch năm 2022 được ước tính đạt 495 nghìn tỉ đồng, vượt trên 23% so với kế hoạch năm và đạt 66% so với năm 2019. Đến năm 2023, số lượng khách du lịch quốc tế tiếp tục gia tăng, đạt 12,6 triệu lượt, vượt qua chỉ tiêu ban đầu của năm (8 triệu lượt) và đạt được mục tiêu điều chỉnh (12,5 – 13 triệu lượt) (Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam, 2002; 2023).

Tại Quảng Ninh, du lịch là một trong những ngành kinh tế quan trọng, được quan tâm phát triển. Ngành du lịch, dịch vụ có tốc độ tăng trưởng 17,34%, chiếm đến 33% tỉ trọng GRDP, là động lực tăng trưởng chính của tỉnh Quảng Ninh; trong đó, cao nhất là ngành dịch vụ lưu trú và ăn uống, ước tăng 48,1%, chiếm tỉ trọng 2,9% trong GRDP, đóng góp 1,08% trong tốc độ tăng GRDP (Hoàng Quỳnh, 2022).

Thành phố Uông Bí là trung tâm du lịch văn hoá tâm linh của tỉnh Quảng Ninh, nằm ở vị trí chiến lược tại trung tâm khu vực phía tây của tỉnh (phía bắc giáp huyện Sơn Động, Bắc Giang; phía đông giáp thành phố Hạ Long; phía nam giáp huyện Thủy Nguyên – Hải Phòng và thị xã Quảng Yên; phía tây giáp

thị xã Đông Triều). Việc phát triển du lịch tại thành phố Uông Bí dựa trên việc khai thác các giá trị đặc trưng của tài nguyên du lịch là những yếu tố hấp dẫn và đặc sắc trong việc đa dạng hoá sản phẩm du lịch Quảng Ninh, tạo đà trong việc thu hút khách du lịch đến Quảng Ninh nói chung và thành phố Uông Bí nói riêng.

Nghiên cứu về du lịch thành phố Uông Bí, các điều kiện trong phát triển du lịch, các giá trị của tài nguyên du lịch, tác giả Phạm Quang Tuấn và cộng sự (2008) đã chỉ ra rằng Uông Bí sở hữu các điều kiện kinh tế xã hội và tự nhiên có giá trị đặc trưng trong phát triển du lịch. Đề án phát triển sản phẩm du lịch thành phố Uông Bí giai đoạn 2021 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 đã đánh giá tổng thể các điều kiện và hiện trạng phát triển du lịch thành phố Uông Bí, trong đó có các giá trị đặc trưng của tài nguyên du lịch có khả năng phát triển thành các sản phẩm du lịch hấp dẫn của tỉnh Quảng Ninh và khu vực miền bắc. Bài viết này tập trung đánh giá hiện trạng phát triển du lịch thành phố Uông Bí, định hướng các sản phẩm du lịch dựa trên lợi thế về tài nguyên du lịch của Uông Bí thông qua hệ thống cơ sở lí luận và thực tiễn.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu này được thực hiện dựa trên phương pháp nghiên cứu và thu thập tài liệu thứ cấp, trong đó các nguồn tài liệu được nghiên cứu chủ yếu là các nghị quyết, quyết định, kế hoạch và báo cáo du lịch của thành phố Uông Bí và tỉnh Quảng Ninh. Nguồn thông tin từ các tài liệu thứ cấp này được cập nhật đến năm 2023. Bên cạnh đó, phương pháp phỏng vấn sâu cũng được sử dụng để thu thập các thông tin về du lịch của thành phố Uông Bí. Theo đó, các cuộc phỏng vấn được triển khai với các đối tượng công tác tại UBND thành phố Uông Bí, Phòng Văn hoá Thông tin, Ban quản lí Khu di tích lịch sử và danh thắng Yên Tử, Công ty Cổ phần Phát triển Tùng Lâm, lãnh đạo một số phường như phường Phương Nam, Vàng Danh, Bắc Sơn. Ngoài ra, phương pháp điền dã và khảo sát thực địa đã được thực hiện tại các điểm du lịch, khu du lịch và các địa điểm giàu tiềm

năng trên địa bàn thành phố Uông Bí. Thời gian thực hiện phỏng vấn và điều tra, khảo sát thực địa trong hai năm 2021 và 2022.

3. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

3.1. Đánh giá các giá trị tài nguyên du lịch đặc trưng trong phát triển du lịch thành phố Uông Bí

3.1.1. Các giá trị về tài nguyên thiên nhiên

a. Vị trí địa lý

Uông Bí là một trong bốn thành phố lớn của tỉnh Quảng Ninh; có vị trí lí tưởng nằm về phía tây và gần kề với các đô thị lớn khác: cách thủ đô Hà Nội 130 km, cách thành phố Hải Dương 60 km, cách trung tâm thành phố Hải Phòng 30 km và cách thành phố Hạ Long khoảng 45 km; phía bắc giáp huyện Sơn Động – Bắc Giang, phía đông giáp thành phố Hạ Long, phía nam giáp huyện Thủy Nguyên – Hải Phòng và thị xã Quảng Yên, phía tây giáp thị xã Đông Triều.

Với vị trí địa lý thuận lợi, Uông Bí được coi là điểm nút giao thông quan trọng giữa các tỉnh phía tây Quảng Ninh và các tỉnh thành phía bắc Việt Nam. Sự kết nối cao qua các tuyến đường chính tạo nên tiềm năng lớn cho sự phát triển của các ngành kinh tế, đặc biệt là ngành du lịch và dịch vụ trong thành phố, cũng như kết nối liên vùng.

b. Địa hình

Thành phố Uông Bí nằm trong dải cánh cung Đông Triều – Móng Cái, có cấu trúc địa hình đa dạng, trải dài theo hướng tây – đông. Phần lớn diện tích của Uông Bí là đồi núi, chiếm 2/3 tổng diện tích tự nhiên của thành phố, được chia thành ba vùng chính:

- Vùng cao: Chiếm 65,04% tổng diện tích tự nhiên, bao gồm các khu vực như xã Thượng Yên Công, phường Vàng Danh và phần diện tích nằm ở phía bắc của quốc lộ 18A thuộc các phường Nam Khê, Bắc Sơn, Thanh Sơn, Quang Trung, Trung Vương và Phương Đông. Vùng này có độ dốc đa dạng, với các địa điểm cao nhất là núi Yên Tử (cao 1.068 m) và núi Bảo Đài (cao 875 m) – là các điểm đến du lịch phổ nổi tiếng tại Uông Bí.

- Vùng thung lũng: Nằm giữa dãy núi cao ở phía bắc và dãy núi thấp ở phía nam, vùng này có địa hình thấp, bao gồm các khu vực ven đường 18B từ Nam Mẫu đến Vàng Danh, thuộc xã Thượng Yên Công và phường Vàng Danh. Tuy diện tích nhỏ nhưng vùng thung lũng đóng vai trò quan trọng trong cấu trúc địa hình tự nhiên của thành phố.

- Vùng thấp: Bao gồm các khu vực xã, phường nằm ở phía nam quốc lộ 18A như phường Phương Nam, Phương Đông, Nam Khê, Quang Trung, Trung Vương. Trong đó, thấp nhất tại phía nam là vùng bãi bồi trũng ngập nước ven sông Đá Bạc. Vùng này có diện tích khoảng 7.700 ha, chiếm 26,90% diện tích tự nhiên của thành phố. Bờ có nhiều sông lạch, khu vực này mang đặc trưng của một đồng bằng cửa sông, thuận lợi cho phát triển nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản, tạo nên lợi thế về nguồn thực phẩm tươi sống cung cấp cho người dân và du khách. Đồng thời, không gian yên tĩnh, thanh bình, giàu bản sắc của một làng quê nông – ngư nghiệp thuần khiết, đặc trưng cho nền văn minh lúa nước của đồng bằng Bắc Bộ là điều kiện thuận lợi để Uông Bí phát triển những sản phẩm du lịch sinh thái, du lịch nông nghiệp mang tính cạnh tranh cao.

Địa hình đa dạng từ cao xuống thấp đã tạo ra nhiều lợi thế cho thành phố Uông Bí trong việc định hình các loại hình du lịch và sản phẩm du lịch đặc trưng. Khu vực vùng cao có núi Yên Tử, rừng quốc gia Yên Tử, đỉnh Bình Hương, đỉnh Phượng Hoàng rất phù hợp để phát triển các sản phẩm du lịch tâm linh, du lịch sinh thái, du lịch mạo hiểm. Khu vực thấp hơn có hồ Yên Trung – điểm du lịch cấp tỉnh rất phù hợp với các sản phẩm sinh thái, cắm trại, nghỉ dưỡng và vùng sông nước Phương Nam rất phù hợp phát triển các sản phẩm du lịch nông nghiệp, du lịch chèo thuyền và làng nghề.

c. Khí hậu

Uông Bí nằm trong dải cánh cung Đông Triều – Móng Cái, có địa hình đa dạng có nhiều dãy núi cao ở phía bắc và thấp dần xuống phía nam. Điều này tạo ra một chế độ khí hậu phức tạp và đa dạng cho thành phố,

kết hợp cả tính chất của khí hậu miền núi và khí hậu miền duyên hải. Trong đó, nhiệt độ trung bình năm là $25,1^{\circ}\text{C}$, lượng mưa trung bình năm là 1.553,4 mm, độ ẩm tương đối trung bình năm 81%.

Hướng gió chủ đạo trong năm là hướng đông nam thổi vào mùa hè và đông bắc thổi vào mùa đông. Các tháng mùa hè thường chịu ảnh hưởng của mưa bão với sức gió và lượng mưa lớn. Với kiểu khí hậu phân hóa theo độ cao, thành phố Uông Bí có điều kiện lớn để sản xuất đa dạng các loại nông, lâm, thủy sản, hướng tới đa dạng hóa các sản phẩm đặc trưng, đóng vai trò quan trọng trong hệ thống sản phẩm địa phương phục vụ du lịch. Khoảng thời gian từ tháng 8 năm trước đến tháng 4 năm sau là thời điểm vàng của du lịch Uông Bí bởi có nhiều loại hình và sản phẩm du lịch đặc trưng chỉ nơi đây mới có vào thời điểm này. Tuy nhiên, thời tiết đặc trưng của các tỉnh phía bắc Việt Nam vào dịp cuối năm âm lịch thường xuất hiện mưa phùn gió bắc cũng sẽ ít nhiều gây bất lợi cho các hoạt động du lịch ngoài trời của Uông Bí.

Những đặc trưng về thời tiết và khí hậu của thành phố Uông Bí vào dịp cuối năm và đầu năm đã tạo ra các điểm du lịch có cảnh quan thiên nhiên đẹp với nhiều ưu thế hơn các điểm du lịch lân cận của thành phố Hạ Long, thành phố Hải Phòng và tỉnh Bắc Giang. Bởi vào dịp này tại Uông Bí có nhiều điểm du lịch rất hấp dẫn du khách như chinh phục “mùa cỏ cháy” tại đỉnh Bình Hương và đỉnh Phụng Hoàng, khám phá trải nghiệm hồ Yên Trung hay hoạt động du lịch tâm linh, tôn giáo, tín ngưỡng tại Khu di tích lịch sử và danh thắng Yên Tử và chùa Ba Vàng. Bên cạnh đó, vào tháng 6 dương lịch ở vùng sông nước Phương Nam có sản phẩm vải chín sớm rất đặc trưng chỉ có ở Uông Bí mới có (chín sớm hơn vải Bắc Giang từ 1 đến 1,5 tháng). Đây là lợi thế lớn để phát triển các sản phẩm du lịch đặc trưng theo từng điểm du lịch của Uông Bí trong giai đoạn tới.

d. Thủy văn

Thành phố Uông Bí phải đối mặt với ảnh hưởng trực tiếp của chế độ nhật triều vịnh Bắc Bộ, biên độ thủy triều trung bình khoảng

0,6 m với ba dòng sông chính chảy qua khu vực này, bao gồm:

- Sông Đá Bạc: Với chiều dài 12 km, nối liền với các dòng sông lớn khác ở phía bắc như sông Kinh Thầy và sông Bạch Đằng. Sông Đá Bạc đóng vai trò quan trọng trong việc vận chuyển, giao thương hàng hóa giữa thành phố Uông Bí với thành phố Hải Dương và thành phố Hải Phòng.

- Sông Uông: Được nối tiếp từ sông Vàng Danh và kết thúc tại phần đất của phường Quang Trung và phường Trung Vương, có chiều dài 15 km đi qua trung tâm thành phố. Nước từ sông Uông được sử dụng để làm mát hệ thống của Nhà máy Nhiệt điện Uông Bí và cung cấp cho việc phát triển nông nghiệp và thủy sản.

- Sông Sên: Nguồn nước từ sông Sên cũng đóng góp một phần quan trọng vào tài nguyên nước của thành phố, là nguồn cung cấp nước quan trọng cho các hoạt động sinh hoạt và sản xuất trong khu vực.

Bên cạnh đó, Uông Bí còn có hệ thống suối chủ yếu tập trung ở vùng núi như Yên Tử với 3 hệ suối: Vàng Tân, Giải Oan, Bãi Dâu, đã tạo nên những cảnh quan thác nước đẹp, hùng vĩ như thác Vàng, thác Bạc tại Di tích quốc gia đặc biệt Yên Tử.

Có thể thấy, yếu tố thủy văn tại Uông Bí khá phong phú, đa dạng, không những đóng vai trò quan trọng trong sinh hoạt, đời sống kinh tế của người dân mà còn góp phần hình thành nhiều cảnh quan sông, suối, thác có giá trị du lịch cao. Điển hình của lợi thế này chính là các điểm du lịch hấp dẫn như thác Lừng Xanh – phường Quang Trung, thác Vàng, thác Bạc và suối Giải Oan trong Khu di tích lịch sử và danh thắng Yên Tử. Không những vậy, khu vực phía nam của thành phố có phường Phương Nam là nơi có rất nhiều lợi thế để phát triển các sản phẩm du lịch sông nước và sản phẩm du lịch nông nghiệp mang lại nhiều lợi ích kinh tế cho người dân địa phương.

e. Đa dạng sinh học

Ngoài vị trí địa lý thuận lợi vượt trội so với các địa phương khác trong tỉnh, Uông Bí còn được biết đến với sự đa dạng của thiên nhiên

tươi đẹp và nguồn tài nguyên phong phú như than, đá vôi, đất sét, nhựa thông... Đặc biệt, đa dạng sinh học tập trung chủ yếu tại các điểm như rừng quốc gia Yên Tử, hồ Yên Trung, thác Lũng Xanh đã tạo ra tiềm năng lớn cho Uông Bí phát triển các chương trình du lịch và sản phẩm du lịch hấp dẫn. Điều này đã thu hút lượng du khách đáng kể đến tham quan thành phố.

Như vậy, với việc sở hữu rừng quốc gia Yên Tử, các đồng cỏ và rừng ngập mặn trải dài theo hướng từ cao xuống thấp, thành phố Uông Bí đã có những thuận lợi nhất định trong việc phát triển các điểm du lịch, sản phẩm du lịch đặc trưng. Những tài nguyên này nếu khai thác đúng hướng sẽ phát triển thành những sản phẩm du lịch sinh thái, giáo dục môi trường và trải nghiệm thiên nhiên đặc sắc tại Uông Bí.

f. Cảnh quan thiên nhiên

Uông Bí có địa thế “*tựa sơn hướng thủy*” và cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp xen lẫn giữa núi, đồng bằng và đầm lầy. Mỗi dạng địa hình đều có những tiềm năng riêng, có khả năng phát triển thành điểm du lịch, điểm tham quan đặc trưng của từng vùng.

Hệ thống đồi núi cao, rừng, vách đá và suối, thác của Uông Bí tạo nên nhiều cảnh quan kì vĩ, có tiềm năng trở thành các điểm đến hấp dẫn và mới lạ cho các du khách thích nghỉ dưỡng cũng như khám phá, trải nghiệm, mạo hiểm: rừng quốc gia Yên Tử, hồ Yên Trung, thác Lũng Xanh, đỉnh Bình Hương, sông nước Phương Nam...

Nhìn chung, cảnh quan tự nhiên sinh thái của Uông Bí còn khá hoang sơ và là lợi thế rất lớn để phát triển các loại hình du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm mới lạ và hấp dẫn du khách trong giai đoạn tới. Do đó, việc định hướng đúng đắn và đưa ra các giải pháp ưu việt sẽ hứa hẹn đưa ngành du lịch – dịch vụ Uông Bí lên tầm cao mới, hòa nhịp với các trung tâm du lịch của tỉnh.

3.1.2. Các giá trị về tài nguyên văn hóa

Uông Bí là vùng đất có truyền thống văn hóa lâu đời, gắn liền với văn hóa Phật giáo Trúc Lâm, chiến thắng Bạch Đằng năm 938,

hay những câu chuyện về doanh nhân đầu tiên của nước Việt – cụ Bạch Thái Bưởi. Bởi vậy, cũng dễ hiểu khi toàn thành phố hiện có 30 di tích lịch sử và 32 di sản văn hóa phi vật thể, hình thành nên những nét văn hóa đặc trưng, riêng có của Uông Bí. Rõ ràng, đây là những tài nguyên du lịch văn hóa tâm linh – lịch sử tiềm năng, rất cần được khai thác và phát huy đúng hướng trong thời gian tới.

a. Các di tích lịch sử

Trên địa bàn thành phố Uông Bí hiện có 30 di tích nằm trong danh mục của tỉnh, trong đó có 01 di tích xếp hạng cấp quốc gia đặc biệt, 06 di tích xếp hạng cấp tỉnh và 23 di tích có trong danh mục được kiểm kê phân loại (chưa được xếp hạng). Cụ thể:

- 01 di tích xếp hạng cấp quốc gia đặc biệt là: Di tích lịch sử và danh thắng Yên Tử.

- 06 di tích xếp hạng cấp tỉnh bao gồm: Đền – chùa Hang Sơn; chùa Ba Vàng; cụm di tích đình, nghề, chùa Lạc Thanh; di tích lịch sử lưu niệm sự kiện Bác Hồ về thăm Uông Bí năm 1965; cụm di tích đình, nghề Bí Giàng; di tích đình – miếu Năm Mẫu.

Đến với Uông Bí, khách du lịch thường nhắc nhiều nhất về Khu di tích lịch sử và danh thắng Yên Tử, nơi khai sinh ra Thiền phái Trúc Lâm Yên Tử và được xếp hạng Di tích Quốc gia đặc biệt vào năm 2012; và chùa Ba Vàng, ngôi chùa có kiến trúc hiện đại với điện tam bảo và trồng độc mộc được công nhận lớn nhất Việt Nam.

Ngoài ra, còn rất nhiều di tích là các đình, đền, chùa có quá trình hình thành hàng trăm năm như: đình Đền Công, đình – chùa Lạc Thanh, đền – chùa Hang Sơn, chùa Phổ Am, .v.v. là những điểm tham quan rất tiềm năng. Các di tích này đều gắn với những lễ hội độc đáo, mang đậm bản sắc văn hóa của cư dân bản địa nơi đây. Đây cũng chính là những lợi thế để thành phố phát triển loại hình du lịch tâm linh, du lịch tôn giáo, tín ngưỡng có tính cạnh tranh lớn.

b. Các lễ hội truyền thống

Hàng năm, địa bàn thành phố Uông Bí diễn ra nhiều lễ hội. Trong đó có các lễ hội

mang màu sắc của Phật giáo như hội xuân Yên Tử, hội chùa Ba Vàng hoà cùng với các lễ hội mang tín ngưỡng dân gian đầu xuân như lễ hội đình Lạc Thanh, lễ hội đền Hang Son, lễ hội đình Đền Công. Mỗi lễ hội đều mang những đặc trưng riêng, trở thành tiềm năng lớn phát triển các sản phẩm và loại hình du lịch văn hóa lịch sử, du lịch văn hoá tâm linh mà ít địa phương nào có được. Tuy nhiên, ngoài sản phẩm du lịch lễ hội được đầu tư khá bài bản, còn lại các sản phẩm du lịch khác tại các điểm du lịch trên còn khá nghèo nàn và hạn chế, chưa đủ sức níu chân du khách thập phương lưu trú qua đêm để tiếp tục tham quan và trải nghiệm.

c. Ẩm thực

Thành phố Uông Bí luôn chú trọng phát triển ẩm thực như một phần không thể thiếu trong việc định vị và quảng bá thương hiệu du lịch. Mỗi năm, thành phố tổ chức nhiều sự kiện như liên hoan ẩm thực, hội chợ ẩm thực, các cuộc thi ẩm thực du lịch, thu hút sự quan tâm của đông đảo du khách cả trong và ngoài nước. Nhiều loại nông sản và hải sản được phát triển tại Uông Bí đã trở thành thương hiệu OCOP nổi tiếng như vải chín sớm Phương Nam, thanh long ruột đỏ và nhiều loại khác.

Bên cạnh đó, Uông Bí còn có một số món ăn và ẩm thực đặc trưng như:

- Món canh gà và rượu bầu của người dân tộc Dao: Món canh gà này có hương vị thơm ngon, đặc trưng của gừng và rượu bầu, đã trở thành biểu tượng của Uông Bí, thu hút sự quan tâm của mọi du khách từ khắp nơi.

- Món bún tôm: Bún tôm tươi ngon với nước dùng đậm đà và tôm xào giòn là một trong những món ăn không thể bỏ qua khi đến Uông Bí.

- Rượu mơ Yên Tử: Rượu mơ được chế biến theo phương pháp truyền thống của dân tộc, mang hương vị đặc trưng và thơm ngon của quả mơ và gạo ngon. Đặc biệt vào mùa hè, rượu mơ được uống lạnh với đá, giúp giải nhiệt và làm dịu cơ thể sau một ngày dài khám phá.

Có thể thấy, cũng giống như các địa phương khác của tỉnh Quảng Ninh, Uông Bí đã bước đầu xây dựng được hệ thống các sản phẩm ẩm thực mang đặc trưng riêng có của mình. Trong đó, sự có mặt của những sản phẩm OCOP không những góp phần đẩy mạnh kinh tế địa phương mà còn giúp ẩm thực Uông Bí trở nên chất lượng, phong phú và đáng tin cậy hơn. Đây là điều kiện thuận lợi nhằm quảng bá, giới thiệu các sản phẩm, món ăn truyền thống tới các du khách thập phương khi đến trải nghiệm tại các điểm du lịch của thành phố.

d. Làng nghề truyền thống

Trước đây, nhiều cộng đồng dân cư từ địa phương khác đã về Uông Bí lập nghiệp. Cũng từ đó, những làng nghề truyền thống bắt đầu xuất hiện. Có thể kể đến một số làng nghề đã từng một thời phát đạt như nghề cới tại phường Phương Nam, nghề thủ công mỹ nghệ tại phường Phương Đông, nghề dệt thổ cẩm, mây tre đan tại xã Thượng Yên Công... Đặc biệt, khi nhắc đến thôn Khe Sứ 1, thôn Khe Sứ 2, thôn Năm Mẫu 2 xã Thượng Yên Công, không thể không nhắc đến những sản phẩm dệt, thêu tay của bà con nơi này. Ngoài việc truyền dạy lại cho con cháu nghề truyền thống quý báu ấy, những giá trị văn hóa nói chung và làng nghề nói riêng tại xã Thượng Yên Công đều được chính quyền hết sức quan tâm. Theo đó, địa phương thường xuyên tổ chức những buổi giao lưu cộng đồng hoặc những chương trình thiết thực như chương trình trưng bày Nét đẹp văn hóa người Dao Thanh Y hưởng ứng ngày Di sản văn hóa Việt Nam. Tuy vậy, một phần do chuyển đổi sinh kế, người dân đi làm ăn xa xứ, một phần do xuất hiện những tiến bộ khoa học nên rất ít người còn duy trì được những nghề truyền thống đó.

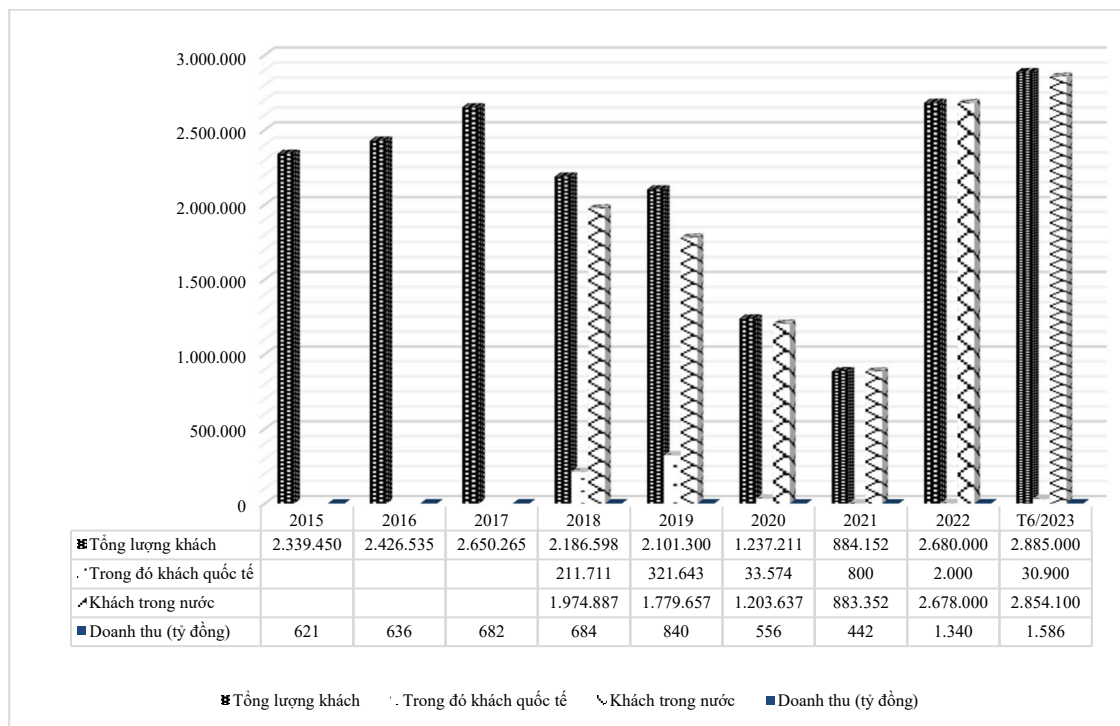
Có thể nói, sự tồn tại của các làng nghề không những giúp ổn định đời sống của một bộ phận người dân mà còn tô điểm thêm cho thành phố Uông Bí, thu hút khách du lịch thông qua các hoạt động trải nghiệm thực hành làm các sản phẩm truyền thống cùng các nghệ nhân. Tuy nhiên, một thực trạng cho thấy các làng nghề truyền thống như làm cới,

đan lát ở phường Phương Nam hay nghề thêu của người Dao Thanh Y ở xã Thượng Yên Công đang có xu hướng bị mai một dần theo thời gian. Vì vậy, để khôi phục và phát triển được sản phẩm làng nghề truyền thống, giúp đa dạng hóa các sản phẩm du lịch, các ban, ngành chức năng của thành phố cần sớm đưa ra các chiến lược, kế hoạch hành động cụ thể hơn trong thời gian tới.

3.2. Đánh giá thực trạng khai thác các giá trị tài nguyên du lịch đặc trưng trong phát triển du lịch thành phố Uông Bí

Trong thời gian vừa qua, du lịch thành phố Uông Bí đã phát triển với nhiều bước thành công. Theo đó, thành phố đã tập trung phát huy những tiềm năng thế mạnh về du lịch văn hóa tâm linh và duy trì tốt các sản phẩm đặc trưng tại một số điểm đến như Khu di tích lịch sử và danh thắng Yên Tử, khu khách sạn 5 sao Legacy, Làng Nương Yên Tử, chùa Ba Vàng và các di tích, danh thắng khác trên địa bàn. Trong giai đoạn từ năm 2015 – 2020, tổng khách du lịch đến với Uông Bí đạt 12.941.359 lượt, trong đó khách quốc tế đạt 1.012.618

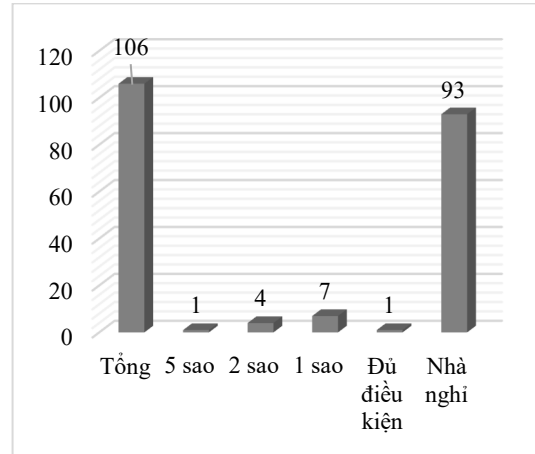
lượt; doanh thu đạt 4.019 tỉ đồng. Riêng Khu di tích lịch sử và danh thắng Yên Tử nói chung và khu nghỉ dưỡng cao cấp Legacy Yên Tử nói riêng thu hút được khá đông du khách, đặc biệt vào dịp cuối tuần. Cụ thể, giai đoạn từ năm 2016 – 2020, Yên Tử đón khoảng 5.287.000 lượt khách, trong đó khách quốc tế đạt trên 887.000 lượt khách. Từ cuối năm 2019 đến nay, do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, lượng khách đến du lịch, tham quan tại thành phố Uông Bí giảm mạnh. Năm 2020 toàn thành phố đón 1,2 triệu khách, bằng 75% so với năm 2019. Năm 2021, lượng khách du lịch đến thành phố giảm mạnh, còn hơn 800 nghìn lượt khách – giảm 58% so với năm 2019, doanh thu đạt 442 tỉ đồng. Năm 2022, đại dịch COVID-19 được kiểm soát, ngành du lịch dần mở cửa và phục hồi, lượng khách du lịch đến thành phố Uông Bí tăng trưởng mạnh trở lại, đạt 2,6 triệu lượt khách, doanh thu đạt hơn 1.340 tỉ đồng. Trong 6 tháng đầu năm 2023, lượng khách du lịch đến thành phố tăng trưởng nhanh, đạt hơn 2,8 triệu lượt khách, doanh thu đạt hơn 1.586 tỉ đồng (Hình 1).



(Nguồn: Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí, 2021)

Hình 1. Lượng khách và doanh thu du lịch thành phố Uông Bí giai đoạn 2018 – 2023

Về cơ sở lưu trú: toàn thành phố có 106 cơ sở lưu trú, trong đó có 01 khách sạn 5 sao Legacy với quy mô 133 phòng, 04 khách sạn xếp hạng 2 sao, 07 khách sạn xếp hạng 01 sao, 01 khách sạn đủ điều kiện tối thiểu phục vụ khách du lịch, 93 cơ sở lưu trú loại hình nhà nghỉ (Hình 2). Một số các khu nghỉ dưỡng nổi bật ở thành phố Uông Bí như Khu du lịch Legacy Yên Tử với hệ thống phức hợp các dịch vụ lưu trú, nghỉ dưỡng cao cấp rất thu hút sự quan tâm từ khách du lịch trong và ngoài nước. Bên cạnh đó, hệ thống các khách sạn, nhà nghỉ của thành phố đều đáp ứng tốt nhu cầu lưu trú của khách du lịch với cơ sở vật chất được đầu tư đồng bộ như khách sạn Thanh Lịch, khách sạn Thương Mại, khách sạn Thu Hà, khách sạn Thái Huyền, .v.v.



(Nguồn: Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí, 2021)

Hình 2. Số lượng cơ sở lưu trú trên địa bàn thành phố Uông Bí

Bảng 1. Hiện trạng các sản phẩm du lịch tại thành phố Uông Bí

Điểm tham quan du lịch	Sản phẩm và dịch vụ du lịch	Đánh giá chung
1. Khu di tích lịch sử và danh thắng Yên Tử	- Sản phẩm du lịch tâm linh; - Sản phẩm du lịch tôn giáo, tín ngưỡng; - Sản phẩm du lịch văn hóa lịch sử; - Sản phẩm du lịch sinh thái (tại rừng quốc gia Yên Tử); - Thuyết minh hướng dẫn; - Sản phẩm du lịch check-in và chụp ảnh; - Dịch vụ bán hàng, dịch vụ gửi đồ và cho thuê giày dép.	- Điểm mạnh: Các sản phẩm đáp ứng được cơ bản với du khách phổ thông. - Hạn chế: Do kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ nên công tác quản lí, khai thác du lịch của Ban quản lí Di tích và Rừng quốc gia Yên Tử còn hạn chế.
2. Trung tâm văn hóa Trúc Lâm – Yên Tử	- Sản phẩm “hành hương tâm linh”; - Sản phẩm khám phá văn hóa lịch sử, thiên nhiên; - Sản phẩm chăm sóc sức khỏe Thân – Tâm – Trí (Wellness); - Sản phẩm du lịch MICE; - Sản phẩm, dịch vụ du lịch khác.	- Điểm mạnh: Hệ thống sản phẩm cơ bản đã hoàn thiện và đáp ứng được đa dạng nhu cầu của khách du lịch (bao gồm cả khách phổ thông và khách sang trọng). - Hạn chế: Cần phải phối hợp chặt chẽ hơn trong công tác định hướng cho khách du lịch tham quan, tìm hiểu quần thể di tích lịch sử và danh thắng Yên Tử bằng hệ thống đường bộ kết hợp với cáp treo.
3. Khu du lịch cấp tỉnh hồ Yên Trung	- Cho thuê thuyền, thuê xe đạp; - Sản phẩm cắm trại, picnic; - Sản phẩm du lịch check-in và chụp ảnh; - Sản phẩm ẩm thực.	- Điểm mạnh: Đã cung cấp được một số dịch vụ cơ bản, đáp ứng nhu cầu vui chơi cuối tuần của du khách. - Hạn chế: + Các sản phẩm du lịch phần lớn do người dân tự tổ chức, chưa được quản lí chặt chẽ nên chưa thể đảm bảo về chất lượng. + Một số công trình xây dựng như lều, quán của các hộ kinh doanh ven hồ đang gây ảnh hưởng xấu đến cảnh quan và môi trường nước hồ.

4. Chùa Ba Vàng	- Sản phẩm du lịch tâm linh, tôn giáo, tín ngưỡng; - Sản phẩm du lịch lễ hội; - Sản phẩm du lịch check-in và chụp ảnh.	- Điểm mạnh: + Các sản phẩm du lịch văn hóa tâm linh thu hút đông đảo khách du lịch. + Chùa được xây dựng khang trang với hệ thống cảnh quan đẹp. - Hạn chế: Công tác quản lý, vận hành các hoạt động tâm linh, tín ngưỡng còn chưa chặt chẽ, dẫn đến xảy ra những sự việc nhạy cảm làm giảm uy tín của chùa.
5. Sông nước Phương Nam	- Sản phẩm du lịch nông nghiệp; - Sản phẩm du lịch chèo thuyền; - Sản phẩm du lịch tâm linh, tôn giáo và tín ngưỡng.	- Điểm mạnh: Sản phẩm du lịch mang đặc trưng riêng có của địa phương. - Hạn chế: Các tài nguyên du lịch khác như mô hình trồng lúa hữu cơ kết hợp nuôi rươi, khu rừng lầy nước lợ, chèo thuyền... chưa được khai thác thành sản phẩm du lịch.
6. Đỉnh Bình Hương	- Sản phẩm du lịch check-in và chụp ảnh; - Sản phẩm du lịch picnic, cắm trại; - Sản phẩm du lịch đi bộ trekking;	- Điểm mạnh: Cảnh quan thiên nhiên đẹp, hấp dẫn và còn hoang sơ. - Hạn chế: Diễn ra hoạt động du lịch tự phát; các dịch vụ được người dân chủ động cung cấp nên không được quản lý nghiêm ngặt, chưa đảm bảo được về chất lượng và chi phí.
7. Đỉnh Phụng Hoàng	- Sản phẩm du lịch dù lượn; - Dịch vụ vận chuyển; - Dịch vụ cho thuê quần áo, giày dép.	
8. Thác Lặng Xanh	- Sản phẩm du lịch sinh thái: tắm thác, cắm trại; - Sản phẩm du lịch check-in và chụp ảnh; - Dịch vụ thu vé vào cửa; - Dịch vụ trông xe; - Dịch vụ bán hàng.	- Điểm mạnh: Giá trị về cảnh quan thiên nhiên và tính đa dạng sinh học cao, đã được đầu tư cơ bản về hệ thống hạ tầng và cơ sở vật chất. - Hạn chế: Mới chỉ thu vé tham quan, chưa cung cấp dịch vụ du lịch.
9. Đỉnh Đền Công – Chùa Long Khánh – Miếu Cổ Linh		- Điểm mạnh: Thời gian diễn ra lễ hội phân bố dần trải trong năm, tạo điều kiện phát triển du lịch mùa thấp điểm. - Hạn chế: Sản phẩm du lịch chưa đa dạng và mới chỉ tận dụng vào một loại sản phẩm chính là du lịch tâm linh, tôn giáo, tín ngưỡng nên chưa giữ chân được du khách.
10. Chùa Phổ Am	- Sản phẩm du lịch tôn giáo, tín ngưỡng;	
11. Đỉnh – chùa Lạc Thanh	- Sản phẩm văn hóa lịch sử, tham dự lễ hội truyền thống.	
12. Đền – chùa Hang Sơn		
13. Trung tâm thành phố Ưng Bí	- Sản phẩm du lịch chợ đêm; - Sản phẩm du lịch trải nghiệm phố đi bộ; - Sản phẩm du lịch văn hóa, văn nghệ; - Dịch vụ vận chuyển; - Dịch vụ lưu trú, ăn uống và bán hàng.	- Điểm mạnh: Về cơ bản, các sản phẩm dịch vụ tại trung tâm thành phố như ăn uống, mua sắm đã đáp ứng nhu cầu thiết yếu của du khách. - Hạn chế: Không gian chợ đêm, phố đi bộ chưa được khai thác hiệu quả, mới là địa điểm giải trí, thư giãn của người dân địa phương, chưa tiếp cận được nhiều du khách.

Về các sản phẩm du lịch, thành phố Uông Bí đã và đang khai thác các sản phẩm du lịch dựa trên các giá trị đặc trưng của tài nguyên thiên nhiên. Các sản phẩm du lịch đã và đang thu hút được sự quan tâm của khách du lịch khi đến Quảng Ninh được thể hiện như trong Bảng 1. Nhìn chung, phần lớn sản phẩm du lịch hiện nay đang tập trung khai thác các giá trị tâm linh, tôn giáo, tín ngưỡng và văn hoá lịch sử. Trong đó, Khu di tích lịch sử và danh thắng Yên Tử và chùa Ba Vàng là hai địa điểm thu hút khách du lịch đông nhất khi đến Uông Bí. Các điểm di tích còn lại như đình Đền Công, đình Lạc Thanh, chùa Hang Sơn... mới đơn thuần là các điểm tham quan, chiêm bái và tổ chức lễ hội. Mặc dù sở hữu nhiều giá trị tự nhiên, văn hóa gắn liền với các mô hình nông nghiệp nhưng các sản phẩm du lịch sinh thái, du lịch nông nghiệp tại thác Lừng Xanh, đình Phụng Hoàng, đình Bình Hương, sông nước Phương Nam... vẫn chưa được khai thác hiệu quả. Đây là những giá trị đặc trưng, độc đáo cần được tập trung khai thác, tạo nên những sản phẩm du lịch hấp dẫn hơn bên cạnh các sản phẩm du lịch văn hoá, tâm linh vốn đã là thương hiệu của Uông Bí.

3.3. Một số định hướng và kiến nghị khai thác các giá trị đặc trưng trong phát triển du lịch thành phố Uông Bí

3.3.1. Một số định hướng khai thác các giá trị đặc trưng trong phát triển du lịch thành phố Uông Bí

a. Định hướng về phát triển các không gian du lịch

Phát triển không gian du lịch là một trong những yêu cầu rất cần thiết của một điểm đến hay một địa phương. Không gian du lịch được định nghĩa là một hệ thống mang các đặc trưng, dịch vụ và sự kiện cho khách du lịch sử dụng. Không gian du lịch cũng dựa trên bốn yếu tố: (1) Không gian vật lý, (2) Không gian cho người sử dụng, (3) Không gian nhận thức, (4) Không gian chức năng (Więckowski, 2014). Với điều kiện và các giá trị đặc trưng du lịch của thành phố Uông Bí, việc định hướng các không gian du lịch là rất cần thiết. Điều này giúp tạo ra các động lực phát triển du lịch mang những đặc trưng đặc sắc và hài hoà trong tổng thể phát triển du lịch của thành phố, gìn giữ và bảo tồn

thiên nhiên, kiến trúc, văn hoá, môi trường, xã hội. Theo đó, thành phố Uông Bí tập trung phát triển 07 không gian du lịch như sau:

- *Không gian du lịch văn hóa – lịch sử – tâm linh*: Lấy Khu di tích lịch sử và danh thắng Yên Tử, chùa Ba Vàng, cụm di tích đình Đền Công – miếu Cổ Linh – chùa Long Khánh, chùa Hang Sơn làm trung tâm. Tại đây định hướng cung cấp đa dạng các dịch vụ du lịch như tham quan trải nghiệm, thuyết minh hướng dẫn, biểu diễn văn hóa nghệ thuật, trưng bày, vui chơi giải trí và các dịch vụ bổ sung; đồng thời kết nối với các điểm du lịch lịch sử, tâm linh khác như cụm di tích Bạch Đằng (Quảng Yên), bãi cọc Bạch Đằng (Thủy Nguyên, Hải phòng) và quần thể di tích nhà Trần (Hải Dương, Quảng Ninh, Hải Phòng).

- *Không gian du lịch lễ hội*: Tập trung khai thác các di tích, đình, chùa trên địa bàn thành phố. Chú trọng thu hút sự tham gia của người dân, đưa người dân là chủ thể chính của các lễ hội văn hóa.

- *Không gian du lịch sinh thái*: Tiếp tục phát huy các giá trị cảnh quan thiên nhiên và đa dạng sinh học trong rừng quốc gia Yên Tử, thác Lừng Xanh, hồ Yên Trung và các điểm tham quan mới nổi như đình Bình Hương, đình Phụng Hoàng, sông nước Phương Nam để tạo thành các tuyến du lịch sinh thái đặc trưng.

- *Không gian du lịch nông nghiệp*: Tập trung không gian sinh thái nông nghiệp có sẵn để khai thác các hoạt động du lịch với các sản phẩm du lịch đặc trưng tại điểm du lịch sông nước Phương Nam (khu vực trồng vải chín sớm, khu vực trồng lúa hữu cơ kết hợp nuôi rươi) và tại phường Bắc Sơn (điểm trồng thanh long ruột đỏ).

- *Không gian du lịch nghỉ dưỡng, giải trí*: Khai thác không gian và kiến trúc cảnh quan tại điểm du lịch Legacy Yên Tử, khu vực hồ Yên Trung, thác Lừng Xanh và đình Bình Hương. Đây đều là những điểm du lịch hấp dẫn đối với du khách.

- *Không gian du lịch làng nghề*: Cần quy hoạch không gian kết nối các điểm du lịch làng nghề giàu tiềm năng của thành phố như nghề làm cối, nghề thủ công mỹ nghệ tại điểm

du lịch sông nước Phương Nam hay nghề dệt thổ cẩm của người Dao Thanh Y.

- *Không gian du lịch cộng đồng*: Khai thác không gian về kiến trúc, văn hóa, lối sống của cộng đồng người Dao Thanh Y tại thôn Khe Sú 1, thôn Khe Sú 2, thôn Năm Mẫu 2 xã Thượng Yên Công; đồng thời kết nối địa điểm này với các không gian du lịch khác nhằm đa dạng hệ thống sản phẩm tour tuyến cho du khách.

b. Định hướng phát triển các sản phẩm du lịch khai thác các giá trị đặc trưng của thành phố Uông Bí

Các sản phẩm du lịch của thành phố hiện nay đang tập trung khai thác các yếu tố tâm linh, tôn giáo, tín ngưỡng. Tuy nhiên trên thực tế, Uông Bí còn sở hữu nhiều điểm đến ấn tượng với cảnh quan đa dạng, trù phú mà ít nơi nào có được. Qua khảo sát, đánh giá, từ những giá trị tâm linh, tôn giáo, tín ngưỡng tới cảnh quan thiên nhiên và con người, Uông Bí đều mang một sức hấp dẫn đặc biệt và có thể gọi tên **“Du lịch Uông Bí – Du lịch Thân, Tâm, Trí”**. “Thân – Tâm – Trí” không chỉ là du lịch tâm linh, mà bao gồm nhiều loại hình, sản phẩm du lịch khác khiến du khách luôn cảm thấy tinh thần vui vẻ, trí lực dồi dào và tâm hồn thư thái. Với định hướng này, “Thân – Tâm – Trí” là sự tổng hòa đặc biệt của mỗi sản phẩm du lịch. Do đó, thành phố Uông Bí cần tập trung xây dựng thương hiệu du lịch Uông Bí theo hướng tâm linh, sinh thái, du lịch xanh và bền vững; là cầu nối gắn kết các trung tâm du lịch trong tỉnh, các vùng du lịch trọng điểm của quốc gia. Từ đó, xây dựng nghị quyết, chương trình hành động cụ thể, chỉ đạo các cấp, ngành thực hiện; trong đó chú trọng công tác quản lý nhà nước liên quan đến hoạt động lễ hội, các điểm tham quan du lịch, môi trường kinh doanh du lịch, đặc biệt là nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch trọng tâm sau:

- *Sản phẩm du lịch tâm linh*: Tập trung khai thác các sản phẩm du lịch tâm linh tại Khu di tích lịch sử và danh thắng Yên Tử, đình Đền Công, miếu Cổ Linh, chùa Long Khánh, đình – chùa Lạc Thành, chùa Ba Vàng... Các sản phẩm du lịch tâm linh có thể khai thác như: hành hương về đất Phật, trải nghiệm suốt Giải Oan, thiền tâm linh, lễ hội

chùa Hoa Yên, chùa Ba Vàng... Đây đều là những sản phẩm đặc trưng có thể tạo nên sức hấp dẫn riêng cho du lịch Uông Bí.

- *Sản phẩm du lịch sinh thái*: Tập trung khai thác các sản phẩm du lịch sinh thái dựa trên các giá trị đặc trưng của tài nguyên thiên nhiên Uông Bí như: hồ Yên Trung, sông nước Phương Nam, đỉnh Bình Hương, đỉnh Phượng Hoàng, thác Lừng Xanh... với các sản phẩm nghỉ dưỡng sinh thái, cắm trại, ngắm cảnh, xem chim di cư, chèo thuyền trên sông, đi bộ, đạp xe quanh hồ...

- *Sản phẩm du lịch nông nghiệp*: Khai thác các giá trị từ nông nghiệp trong phát triển du lịch như các sản phẩm du lịch miệt vườn với các loại cây như vải, thanh long; lúa; thủy sản... tại vùng sông nước Phương Nam tại phường Phương Nam.

- *Sản phẩm du lịch làng nghề*: Xây dựng các sản phẩm trải nghiệm làng nghề truyền thống như làng cội và làng đan lát Phương Nam trong phát triển du lịch của Uông Bí, gắn với các hoạt động trải nghiệm làng nghề, tham quan làng nghề, mua bán các sản phẩm truyền thống...

- *Sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng và chăm sóc sức khỏe*: Phát triển mạnh mẽ các sản phẩm nghỉ dưỡng và chăm sóc sức khỏe như nghỉ dưỡng kết hợp thiền, trà đạo, thưởng hoa, yoga... tại một số khu điểm như Legacy Yên Tử, sông nước Phương Nam...

- *Sản phẩm du lịch MICE*: Tập trung phát triển các sản phẩm du lịch sự kiện, hội nghị, hội thảo, các sự kiện thể thao, biểu diễn nghệ thuật văn hoá, văn nghệ... nhằm thu hút khách du lịch đến với Uông Bí.

Bên cạnh đó, Uông Bí cũng cần khai thác các sản phẩm du lịch khác như du lịch ẩm thực, chợ đêm, phố đi bộ tại Quảng trường 25/02 của thành phố, du lịch cộng đồng xã Thượng Yên Công... nhằm tạo nên sự đa dạng hoá trong khai thác các giá trị đặc trưng của Uông Bí trong phát triển du lịch.

3.3.2. Một số kiến nghị khai thác các giá trị đặc trưng trong phát triển du lịch thành phố Uông Bí

- *Đối với Sở Du lịch tỉnh Quảng Ninh*: Cần phối hợp với UBND thành phố Uông Bí thực hiện lồng ghép phát triển du lịch trên địa bàn thành phố theo kế hoạch, chương trình,

quy hoạch phát triển du lịch của tỉnh; chỉ đạo Trung tâm thông tin xúc tiến du lịch tỉnh Quảng Ninh triển khai các hoạt động tuyên truyền, quảng bá về du lịch thành phố Uông Bí, đặc biệt là các sản phẩm du lịch mới lạ, độc đáo để tăng hiệu quả khai thác, thu hút khách du lịch; phối hợp tham mưu UBND tỉnh xây dựng chính sách hỗ trợ, thu hút đầu tư hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế.

- *Đối với UBND thành phố Uông Bí:* Cần nghiên cứu đánh giá các điều kiện và giá trị của tài nguyên du lịch đặc trưng, phát triển các sản phẩm du lịch dựa trên các giá trị của tài nguyên du lịch; xúc tiến, quảng bá các sản phẩm du lịch mới, hấp dẫn; tổ chức các sự kiện, hoạt động văn hóa, xã hội tại địa phương để thúc đẩy du lịch phát triển, truyền thông, quảng bá, thu hút khách du lịch.

- *Đối với Hiệp hội Du lịch tỉnh Quảng Ninh:* Cần phối hợp với thành phố Uông Bí trong nghiên cứu phát triển sản phẩm du lịch, tuyên truyền, quảng bá phát triển du lịch, phối hợp với các cơ quan báo chí trong và ngoài nước để tuyên truyền rộng rãi về hình ảnh du lịch của thành phố Uông Bí nhằm thu hút, lan tỏa hình ảnh du lịch của thành phố.

- *Đối với các doanh nghiệp:* Cần tập trung nghiên cứu xây dựng và phát triển các sản phẩm, dịch vụ du lịch mới dựa trên các giá trị tài nguyên đặc trưng của điểm đến nhằm đa dạng hóa các loại hình sản phẩm cung cấp tới khách hàng; hỗ trợ điểm đến trong công tác kết nối thị trường, xúc tiến quảng bá và truyền thông điểm đến.

4. KẾT LUẬN

Nhìn chung, việc khai thác phát triển du lịch dựa trên các giá trị đặc trưng của tài nguyên du lịch là một trong những hướng phát triển bền vững, tạo ra sự khác biệt và tính cạnh tranh cao trong kinh doanh du lịch. Dưới góc độ tổng thể, việc các địa phương, các điểm đến nghiên cứu, xây dựng các sản phẩm du lịch dựa trên các giá trị đặc trưng của tài nguyên thiên nhiên sẽ góp phần gia tăng tính hấp dẫn cho ngành du lịch, đa dạng hoá sản phẩm du lịch. Đối với Uông Bí, là một địa phương giàu tiềm năng du lịch với các nguồn tài nguyên du lịch đa dạng từ văn hoá, lịch sử, tâm linh đến các giá trị sinh thái, việc nghiên cứu định hướng các sản phẩm du

lịch gắn với các giá trị đặc sắc của tài nguyên du lịch là bước đi đúng đắn trong phát triển du lịch Uông Bí. Qua việc đánh giá hiện trạng du lịch, các sản phẩm du lịch cần được tiếp tục khai thác, phát triển mạnh mẽ trong thời gian tới, cùng các chính sách đầu tư, quảng bá, xúc tiến các sản phẩm mới đến công chúng, tạo ra nhiều lợi thế trong thu hút khách du lịch đến với Uông Bí trong bối cảnh du lịch chung của tỉnh Quảng Ninh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam. (2022). *Thông tin du lịch tháng 12/2022*.
- Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam. (2023). *Thông tin du lịch tháng 12/2023*.
- Hoàng Quỳnh. (2022). *Tăng trưởng bút phá ở khu vực dịch vụ du lịch*. Truy cập ngày 25/07/2023, tại: <https://quangninh.gov.vn/Trang/ChiTietTinTuc.aspx?nid=115680>
- Huy Lê. (2021). *Du lịch Việt Nam: Nỗ lực chuyển mình, chủ động thích ứng trong tình hình mới*. Truy cập ngày 25/07/2023, tại: <https://dangcongsan.vn/kinh-te/du-lich-viet-nam-no-luc-chuyen-minh-chu-dong-thich-ung-trong-tinh-hinh-moi-584986.html>
- Phạm Quang Tuấn, Nguyễn An Thịnh, Trần Văn Trường, Hoàng Thu Hương, Phạm Quang Hoan & Dư Vũ Việt Quân. (2008). *Đánh giá tổng hợp điều kiện tự nhiên và kinh tế – xã hội phục vụ phát triển bền vững lâm nghiệp và du lịch khu vực Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh*. Truy cập ngày 10/03/2024, tại: https://repository.vnu.edu.vn/flowpaper/simple_document.php?subfolder=25/33/38/&doc=25333847100965454943341691252472756097&bitsid=e5f43e34-fe1b-44b7-9a41-e75efb5f4c5f&uid=
- TH. (2022). *Du lịch & Lữ hành có thể đóng góp 8,6 nghìn tỉ USD năm 2022*. Truy cập ngày 25/07/2023, tại: <https://dangcongsan.vn/kinh-te-va-hoi-nhap/du-lich-lu-hanh-co-the-dong-gop-8-6-nghin-ty-usd-nam-2022-603608.html>
- Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí. (2021). *Đề án phát triển sản phẩm du lịch thành phố Uông Bí giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030*.
- Więckowski, M. (2014). Tourism Space: An Attempt at a Fresh Look. *Turyzm*, 24(1), 17-24. DOI:10.2478/tour-2014-0002